

Danh sách nhóm 4:

- 1.Đỗ Thị Thu Huệ (Nhóm trưởng)
- 2.Nguyễn Thị Huệ (Thư kí)
- 3.Vũ Thị Huệ
- 4.Trần Văn Huy
- 5.Đinh Thị Huyền
- 6.Nguyễn Thị Huyền
- 7.Nguyễn Thị Hương
- 8.Lê Thị Hương
- 9.Lê Thị Hương (U2)
- 10.Phạm Thanh Hương
- 11.Hà Thế Nhân

Đề tài thảo luận:

Đề tài 1: Giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Cách mạng Việt Nam và Cách mạng thế giới

Đề tài 2: Vận dụng những chuẩn mực đạo đức trong tư tưởng Hồ Chí Minh để xây dựng đạo đức lối sống cho sinh viên trường ta hiện nay

Đề tài 1:

A. Giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam

I. Giá trị lý luận

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng con đường giải phóng và phát triển dân tộc

1.1 Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô giá của dân tộc Việt Nam và là ngọn đuốc soi đường thắng lợi cho cách mạng giải phóng các dân tộc

- Tư tưởng Hồ Chí Minh là sản phẩm của dân tộc và thời đại, nó trường tồn bất diệt, là tài sản vô giá của dân tộc Việt Nam bởi đó là "kết quả sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại." Ở luận điểm này, có hai vấn đề cần làm rõ:

+ Thứ nhất: Tư tưởng HCM bắt nguồn từ chủ nghĩa Mác-Lê-nin, lấy chủ nghĩa Mác-Lê-nin làm nền tảng, nhưng tư tưởng HCM cũng là sự kế thừa, phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, nổi bật là chủ nghĩa yêu nước, tinh thần đoàn kết dân tộc, và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, cả phương Đông và phương Tây.

+ Thứ hai: Tư tưởng HCM là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lê-nin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Tính sáng tạo của tư tưởng Hồ Chí Minh được thể hiện ở chỗ: trung thành với những nguyên lý phổ biến của chủ nghĩa Mác- Lê-nin, đồng thời khi nghiên cứu vận dụng những nguyên lý đó, Hồ Chí Minh mạnh dạn loại bỏ những gì không phù hợp với điều kiện cụ thể ở nước ta, dám đề xuất những vấn đề mới do thực tiễn đề ra và giải quyết một cách linh hoạt, khoa học, hiệu quả. Vấn đề này chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: "Lý luận không phải là một cái gì cứng nhắc, nó đầy tính sáng tạo; lý luận luôn luôn cần được bổ sung bằng những kết luận mới rút ra từ trong thực tiễn sinh động"¹.

Ví dụ như khi phân tích xã hội của các nước thuộc địa, Hồ Chí Minh tiếp thu, vận dụng quan điểm giai cấp và đấu tranh giai cấp của chủ nghĩa Mác-Lê-nin một cách sáng tạo, chủ yếu xuất phát từ mâu thuẫn cơ bản của các nước thuộc địa, đó là mâu thuẫn giữa chủ nghĩa đế quốc, thực dân thống trị và bè lũ tay sai với toàn thể nhân dân, dân tộc, không phân biệt giai cấp, tôn giáo... Theo Người, ở Việt Nam cũng như ở các nước phương Đông, do trình độ sản xuất kém phát triển nên sự phân hóa giai cấp và đấu tranh giai cấp không giống như ở các nước phương Tây. Từ đó, Người có quan điểm hết sức sáng tạo là gắn chủ nghĩa dân tộc chân chính với chủ nghĩa quốc tế, và nêu lên luận điểm: "Chủ

¹

nghĩa dân tộc là động lực lớn của đất nước"². Người còn cho rằng, chủ nghĩa dân tộc nhân danh Quốc tế Cộng sản là "một chính sách mang tính hiện thực tuyệt vời"³.

Người đã để lại một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, một cuộc cách mạng vừa phải giành độc lập dân tộc, vừa phải giải phóng nhân dân lao động khỏi áp bức, bóc lột. Luận điểm trung tâm, xuyên suốt để giải quyết triệt để cả hai vấn đề này, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, vấn đề dân tộc phải được giải quyết theo lập trường của giai cấp vô sản. Người khẳng định: chỉ có hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc mới có điều kiện tiến lên chủ nghĩa xã hội, và chỉ có làm cách mạng xã hội chủ nghĩa mới giữ vững những thành quả do sự nghiệp giải phóng dân tộc mang lại. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã chỉ ra cho nhân dân Việt Nam và nhân dân các nước thuộc địa thấy rằng công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc không thể đi theo con đường cách mạng tư sản, vì đó là "cách mệnh không đến nơi, tiếng là cộng hòa và dân chủ, kỳ thực trong thì nó tước lục công nông, ngoài thì nó áp bức thuộc địa"⁴. Theo Người, trong thời đại ngày nay, cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản, do Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo, cách mạng giải phóng dân tộc phải phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa thì mới giành được thắng lợi hoàn toàn. Người chỉ rõ: "nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì"⁵

¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002, tập 8, trang 496

² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002, tập 1, trang 466

³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002, tập 1, trang 467

⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 1995, tập 1, trang 274

⁵ Hồ Chí Minh, Thư gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng và đăng bài báo "Bỏ cách làm tiên ấy đi" trên tờ Cứu Quốc ngày 17-10-1945

1.2 Tư tưởng Hồ Chí Minh đóng vai trò nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Cách mạng Việt Nam

Thực tế cho thấy, tư tưởng Hồ Chí Minh luôn tỏ rõ sức sống mãnh liệt, có giá trị dẫn đường, tiếng kèn xung trận cho Đảng, nhân dân và dân tộc Việt Nam tiến lên trong "cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những

cái mới mẻ, tốt tươi”⁶, thực hiện “điều mong muốn cuối cùng” là: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”⁷. Đây là điều đã được lịch sử ghi nhận và khẳng định trong thực tiễn cách mạng Việt Nam.

Tư tưởng Hồ chí Minh soi đường cho Đảng ta và nhân dân ta trên con đường thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Là ngọn cờ dẫn dắt cách mạng Việt Nam từ thắng lợi này đến thắng lợi khác trong suốt nửa thế kỉ, từ cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân tới cách mạng xã hội chủ nghĩa... Năm 1954, miền Bắc được giải phóng, Người chỉ rõ nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam lúc này "là ra sức xây dựng và củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, đồng thời đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, nhằm xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh". Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng năm 1960, Người khẳng định: "Nhiệm vụ hiện nay của cách mạng Việt Nam là: đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước"... Lần đầu tiên trong lịch sử Việt Nam, dưới ngọn cờ bách chiến bách thắng Hồ Chí Minh, Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân xóa bỏ được mọi hình thức áp bức, bóc lột và xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước.

Trong bối cảnh của thế giới ngày nay, tư tưởng Hồ Chí Minh giúp chúng ta nhận thức đúng những vấn đề lớn có liên quan đến việc bảo vệ nền độc lập dân tộc, phát triển xã hội và đảm bảo quyền cho con người. Hồ Chí Minh đã khẳng định một chân lý lớn của thời đại mới trong thế kỷ XX đó là: “Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do”⁸. Đây là một khái quát mới mà Hồ Chí Minh, chính Người thừa nhận, suy rộng ra từ câu mở đầu bất hủ của Tuyên ngôn độc lập Hoa Kỳ năm 1776: “Tất cả mọi người đều sinh ra bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được, trong những quyền ấy có quyền được sống, quyền được tự do và quyền được mưu cầu hạnh phúc”. Bởi vì, Hồ Chí Minh đã suốt đời phấn đấu cho việc giải phóng các dân tộc, đã đề ra lý luận về sự phát triển của các dân tộc giành được độc lập tiến lên chủ nghĩa xã hội và luôn luôn quan tâm đến lợi ích con người.

Tư tưởng Hồ chí Minh là nền tảng vững chắc để Đảng ta vạch ra đường lối cách mạng đúng đắn, là sợi chỉ đỏ dẫn đường cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đi đến thắng lợi. Hồ Chí Minh đã xác định đúng mục tiêu phát triển của dân tộc Việt Nam. Cương lĩnh đầu tiên của Đảng đã xác định mục tiêu của cách mạng Việt Nam: làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi

⁶ Hồ Chí Minh, *Chuyển biến cách mạng Việt Nam*, NXB Văn học, Hà Nội, 1997, tr. 10.

⁷ Hồ Chí Minh, *Chuyển biến cách mạng Việt Nam*, NXB Văn học, Hà Nội, 1997, tr. 10.

⁸ Hồ Chí Minh, *Chuyển biến cách mạng Việt Nam*, NXB Văn học, Hà Nội, 1997, tr. 10.

tới xã hội cộng sản. Nói cách khác, mục tiêu của cách mạng Việt Nam là tiến tới chủ nghĩa cộng sản, mà giai đoạn đầu là chủ nghĩa xã hội, đó là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Mục tiêu đó là duy nhất đúng, phù hợp với xu thế của thời đại. Sự lựa chọn mục tiêu phát triển của dân tộc ta thuộc về Hồ Chí Minh; đồng thời, là điểm quan trọng nhất của hệ thống các nội dung cơ bản trong tư tưởng của Người.

Tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ rõ con đường thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là: giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội và giải phóng con người, nhằm đưa Việt Nam phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Bức tranh toàn cảnh của thế giới từ khi có chủ nghĩa Mác ra đời gần 170 năm qua cho thấy có vô vàn con đường đi đến mục tiêu. Đối với Việt Nam, lịch sử phát triển của dân tộc đã sàng lọc, lựa chọn con đường phát triển một cách tự nhiên, không theo một mô hình cụ thể nào. Với truyền thống yêu nước, các phong trào đấu tranh giành độc lập cho đất nước Việt Nam theo tư tưởng tư sản đã diễn ra sôi nổi, nhưng đều bị thất bại (tiêu biểu là hai phong trào do Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh khởi xướng và lãnh đạo). Chính vì thế, sự nghiệp giải phóng dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội mới có ý nghĩa mở ra thời đại mới trong lịch sử dân tộc Việt Nam và chỉ có chủ nghĩa xã hội mới đảm bảo cho độc lập dân tộc được củng cố vững chắc. Đi theo tư tưởng Hồ Chí Minh, dân tộc Việt Nam từ một nước thuộc địa - phong kiến, mới trở thành một nước độc lập, tự chủ, có nền kinh tế phát triển bền vững, con người được giải phóng khỏi ách áp bức, bất công, được phát triển tự do, toàn diện, vươn tới cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Tư tưởng Hồ Chí Minh đã chỉ dẫn cho việc tập hợp sức mạnh vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Nhằm hướng tới mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, cách mạng Việt Nam nhất thiết phải có lực lượng. Đó là sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, không phân biệt tín ngưỡng, tôn giáo, sắc tộc, giàu nghèo, gái trai, vùng miền,... mà nòng cốt là khối liên minh công nhân - nông dân - trí thức. Thực tế cho thấy, mọi người thuộc các giai tầng khác nhau trong xã hội đều có lợi ích chung nhất là độc lập dân tộc, đất nước được phồn vinh, được sống trong ấm no, tự do, hạnh phúc, các dân tộc, cộng đồng người trong quốc gia bình đẳng, dân chủ, tương trợ nhau. Khối đoàn kết toàn dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành chiến lược cách mạng, có tính bền chặt, thủy chung, lâu dài. Lực lượng của cách mạng Việt Nam là lực lượng của toàn dân tộc gắn kết với lực lượng tiến bộ trên toàn thế giới; sức mạnh dân tộc kết hợp với sức mạnh quốc tế; đoàn kết, hợp tác với tất cả các lực lượng tiến bộ yêu chuộng hòa bình, công lý trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của mỗi nước. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, cách mạng Việt

Nam là một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới và như thế càng phù hợp với xu thế của toàn cầu hóa hiện nay. Để tập hợp lực lượng, Đảng Cộng sản Việt Nam - Đảng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của toàn dân tộc giữ vai trò lãnh đạo. Sự trong sạch, vững mạnh của Đảng Cộng sản Việt Nam là điều kiện tiên quyết, quyết định đảm bảo cho cách mạng Việt Nam luôn giành thắng lợi.

Tuy nhiên, quá độ lên chủ nghĩa xã hội là một quá trình dần dần, khó khăn, phức tạp và lâu dài. Như hiện nay, các thế lực thù địch tiếp tục thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” dưới nhiều hình thức chống phá chủ nghĩa xã hội, xóa bỏ hoàn toàn các nước xã hội chủ nghĩa còn lại, chúng tô vẽ “tự do, dân chủ” làm nền cho bức tranh chống phá cách mạng nước ta, kích động dư luận tiến tới xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam và thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập. Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước của chúng ta còn lắm gian nan, toàn cầu hóa đem lại cho chúng ta nhiều “bậc thang” để phát triển đồng thời cũng đẩy chúng ta vào không ít “vũng bùn” của thách thức. Vì vậy, hơn lúc nào hết, chúng ta cần quay trở về với tư tưởng HCM, thấm nhuần nguyên tắc: “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Người, tất cả vì cái “bất biến” độc lập dân tộc và kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Muốn vậy, chúng ta cần phải phát huy mọi tiềm năng và thế mạnh của đất nước, phải tạo ra năng lực nội sinh mà cái cốt lõi của nó là những định hướng giá trị của tư tưởng HCM: “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, là “Yêu Tổ quốc, yêu nhân dân phải gắn liền với yêu chủ nghĩa xã hội”.

⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 15, trang 617

⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 15, trang 624

⁸ Hồ Chí Minh, tuyên ngôn và độc lập, 2-9-1945

II. GIÁ TRỊ THỰC TIỄN

Trong suốt cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và trong thời kỳ hòa bình xây dựng và phát triển đất nước cho đến tận ngày nay, những giá trị to lớn mà tư tưởng HCM để lại không ngừng được chuyển hoá thành những phong trào thực tiễn trong đời sống xã hội. Những phong trào này đã lôi cuốn đông đảo nhân dân thuộc mọi tầng lớp tham gia với sự nhiệt tình hăng hái hiếm có. Và sau mỗi phong trào đó, những thành tựu, những hiệu ứng tích cực mà chúng ta thu nhận được là vô cùng to lớn, nó đã đóng góp một phần rất quan trọng vào những chiến thắng oai hùng của dân tộc ta trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ cũng như vào sự phát triển thịnh vượng của đất nước sau này. Mặc dù các phong trào khác nhau tác động tích cực đến đất nước ta theo những khía

cạnh khác nhau. Tuy nhiên nếu xem xét vấn đề một cách khái quát nhất thì chúng ta đã đạt được ba thành tựu sau đây:

+ Một là, huy động nguồn lực cách mạng thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; trong chiến tranh thì giải quyết những nhiệm vụ trước mắt của đất nước; củng cố và phát triển khối đại đoàn kết toàn dân chặt chẽ thêm; tổng kết kinh nghiệm và gom góp sáng kiến trong nhân dân; trao đổi, phổ biến những kinh nghiệm và sáng kiến cho nhau trong phạm vi đất nước và trên phạm vi thế giới.

+ Hai là, rèn luyện và xây dựng con người mới, với tư tưởng chỉ đạo “công, nông, binh trí thức hoá và trí thức hoá lao động”. Vì mỗi người trong hoạt động thực tiễn đều cố gắng tìm tòi, học hỏi, tạo ra năng suất lao động cao, lao động trí óc gắn gũi với lao động chân tay, lý luận đi sát với thực tiễn. Từ các phong trào xuất hiện những tấm gương “Người tốt, việc tốt”, những “Chiến sĩ thi đua”, những “Anh hùng lao động” trong quần chúng nhân dân.

+ Ba là, thực hiện cuộc đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực trong xã hội, như: tham ô, tham nhũng, lãng phí, quan liêu; chống tư tưởng tự kiêu, tự mãn, xa rời quần chúng của một bộ phận cán bộ, đảng viên có chức, có quyền, chống thói ba hoa và xoá bỏ mọi mặc cảm, kỳ thị trong nhân dân để tạo ra môi trường xã hội trong sạch.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng “tham ô là trộm cướp. Lãng phí tuy không lấy của công đút túi, song kết quả cũng rất tai hại cho nhân dân, cho Chính phủ. Có khi tai hại hơn nạn tham ô”. Người đã nói “tham ô và lãng phí đều do bệnh bệnh quan liêu mà ra”⁹. Trong nhiều bài nói chuyện của Người với cán bộ, đảng

⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 6, trang 394

B. Giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Cách mạng thế giới

I. Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự phát triển thế giới

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh phản ánh khát vọng của thời đại

- Là người giải phóng dân tộc và đấu tranh cho tự do, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người lãnh đạo cuộc đấu tranh của Việt Nam để giành tự do và độc lập dân tộc. Đối với những người Việt Nam và các dân tộc trên thế giới, trước tiên đó là một con người của hòa bình và của sự hòa giải vì phải công nhận rằng Hồ Chí Minh đã luôn luôn đấu tranh cho sự phát triển của đất nước, của khu vực và trên thế giới.⁹ Hồ Chí Minh là nhân vật lịch sử vĩ đại, không chỉ là sản phẩm của dân tộc, của giai cấp công nhân Việt Nam, mà còn là sản phẩm của thời đại, của nhân loại tiến bộ. C. Mác khái quát “Mỗi thời đại xã hội đều cần có những con người vĩ đại của nó, và nếu nó không tìm ra những người như thế..., nó sẽ nặn ra họ”.

- Ngay từ những năm 20 của thế kỷ XX, Người đã có những cống hiến xuất sắc về *lý luận cách mạng giải phóng dân tộc thuộc địa* dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin: Giành độc lập dân tộc để tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Người chỉ rõ tầm quan trọng đặc biệt của độc lập dân tộc trong tiến trình đi lên chủ nghĩa xã hội, về tính *tự thân vận động* của đấu tranh giải phóng của nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc, về mối quan hệ giữa cách mạng giải phóng dân tộc thuộc địa với cách mạng vô sản ở chính quốc và về khả năng cách mạng giải phóng dân tộc thuộc địa nổ ra và thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc. Việc xác định đúng đắn những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam trong tư tưởng Hồ Chí Minh có giá trị to lớn về mặt lý luận và đang trở thành hiện thực của nhiều vấn đề quốc tế ngày nay. Việc xác định đúng đắn những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, trong đó có các vấn đề CNXH và xây dựng CNXH, về hòa bình, hợp tác, hữu nghị giữa các dân tộc,... có giá trị to lớn về mặt lý luận và đang trở thành hiện thực của nhiều vấn đề quốc tế ngày nay. Điều này đã được UNESCO khẳng định, ghi nhận. Theo Nghị quyết của Đại hội đồng UNESCO, Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng của "tinh thần dân tộc, người đã cống hiến cả cuộc đời mình cho sự nghiệp giải phóng của nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc trên thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội".

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh đã tìm ra phương pháp đấu tranh để giải phóng loài người

- Đóng góp lớn nhất của Hồ Chí Minh đối với thời đại là từ việc xác định con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc đến việc xác định một con đường cách mạng, một hướng đi, một phương pháp để thức tỉnh hàng trăm triệu con người bị áp bức trong các nước thuộc địa lạc hậu.

- Người đã giải quyết đúng đắn vấn đề "làm thế nào để giải phóng các dân tộc thuộc địa"; xác định chủ nghĩa đế quốc là kẻ thù lớn nhất của các dân tộc bị áp bức, Người kêu gọi lao động toàn thế giới, nhất là các nước thuộc địa cần phải đại đoàn kết, đại hòa hợp.

- Tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh bao giờ cũng gắn liền hạnh phúc của những con người bị áp bức, bị đọa đầy thuộc các dân tộc bị thống trị và lệ thuộc ở thuộc địa với độc lập dân tộc, với tự do, giai cấp được giải phóng. Vì thế, theo Hồ Chí Minh: "Chỉ có giải phóng giai cấp vô sản thì mới giải phóng được dân tộc; cả hai cuộc giải phóng này chỉ có thể là sự nghiệp của chủ nghĩa cộng sản và của cách mạng thế giới"^[9]. Muốn giải phóng con người trước hết phải giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp. Quan điểm này nhất quán và thấu suốt trong suốt cả cuộc đời hoạt động của Hồ Chí Minh: "Người có lòng nhân đạo là người lạc quan, có một lòng thương cao cả đối với nhân loại, đối với nhân dân, đồng chí bè bạn của mình. Người ta không thể nói gì đến lạc quan hay tự trọng nếu người ta không có chút thương yêu đối với Tổ quốc, đối với nhân dân của mình. Ở Chủ tịch Hồ Chí Minh, tình yêu này thật trong sáng và sâu rộng"^[9].

- Từ rất sớm, với việc nhận thức đúng *sự chuyển biến* của thời đại, nắm bắt chính xác *xu thế phát triển, đặc điểm* của thời đại, Hồ Chí Minh đã đề ra đường lối chiến lược, sách lược và phương pháp cách mạng đúng đắn cho sự nghiệp cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam. Rồi từ kinh nghiệm của nước mình, Người đi đến khẳng định: "... trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, ở một nước thuộc địa nhỏ, với sự lãnh đạo của giai cấp vô sản và đảng của nó, dựa vào quần chúng nhân dân rộng rãi trước hết là nông dân và đoàn kết được mọi tầng lớp nhân dân yêu nước trong mặt trận thống nhất, với sự ủng hộ của phong trào cách mạng thế giới, trước hết là của phe xã hội chủ nghĩa hùng mạnh, nhân dân nước đó nhất định thắng lợi"[9].

=> Những chân lý trên đây của Hồ Chí Minh đã, đang và sẽ mãi mãi là chân lý sáng ngời, góp phần vào sự kiến tạo và phát triển của nhân loại.

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh cổ vũ các dân tộc đấu tranh vì những mục tiêu cao cả.

- Theo các đại biểu, "tư tưởng Hồ Chí Minh" đã trở thành "kim chỉ nam" đưa cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam đến thắng lợi cuối cùng. Tư tưởng và tấm gương đấu tranh bất khuất cho độc lập, tự do của Hồ Chí Minh và nhân dân Việt Nam đã trở thành nguồn cổ vũ mạnh mẽ đối với phong trào đấu tranh giải phóng của các dân tộc thuộc địa trong thế kỷ XX

- Nhiều nghiên cứu quốc tế khẳng định cách mạng Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh có ảnh hưởng mạnh mẽ đối với phong trào cách mạng, đấu tranh giải phóng dân tộc trên thế giới. Ông Marurul Ahsan Khan, Chủ tịch Đảng Cộng sản Bangladesh nhớ lại: "Tôi là người chỉ huy lực lượng du kích đặc biệt do Đảng Cộng sản Bangladesh lãnh đạo. Thời kỳ đó, chúng tôi gặp rất nhiều khó khăn. Nhờ nhiều nguồn tin, chúng tôi đã đọc được các tài liệu của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Đó là động lực giúp chúng tôi đấu tranh. Việt Nam - Hồ Chí Minh chính là biểu tượng của đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, là biểu tượng của chiến thắng, giải phóng dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội, buộc chủ nghĩa đế quốc phải thất bại".

- Chủ tịch Hồ Chí Minh là vị anh hùng giải phóng dân tộc vĩ đại của nhân dân Việt Nam, là nhà hoạt động xuất sắc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, một chiến sĩ kiên cường của phong trào giải phóng dân tộc trong thế kỷ XX. Chính Người đã làm sống lại những giá trị tinh thần của dân tộc Việt Nam, đưa dân tộc ta trở thành tấm gương cổ vũ tinh thần đấu tranh của các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

- Trong lòng nhân dân thế giới tiến bộ, yêu chuộng hoà bình, Hồ Chủ tịch sống mãi. Bạn bè năm châu hết lòng kính trọng, khâm phục và ca ngợi Người, coi Người là "lãnh tụ của thế giới thứ ba", là "nguồn cổ vũ đối với tất cả các chiến sĩ đấu tranh cho tự do". Hồ Chí Minh là vị anh hùng dân tộc vĩ đại, người thầy thiên tài của cách mạng Việt Nam, một nhà mácxít - leninít lỗi lạc, nhà hoạt động xuất sắc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, một chiến sĩ kiên cường của phong trào giải phóng dân tộc trong thế kỷ XX.

viên, Người nêu hai nguyên nhân chính gây nên tệ tham ô, lãng phí là do “bệnh quan liêu” và “chủ nghĩa cá nhân, tự tư tự lợi, ích kỷ hại nhân, việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng của mình trước hết”. Những cá nhân và những cơ quan lãnh đạo từ cấp trên đến cấp dưới không sát công việc thực tế, không theo dõi và giáo dục cán bộ, không gần gũi quần chúng. Đối với công việc thì trọng hình thức mà không xem xét khắp mọi mặt, không vào sâu vấn đề. Chỉ biết khai hội, viết chỉ thị, xem báo cáo trên giấy, chứ không kiểm tra đến nơi, đến chốn. Vì quan liêu “thành thử có mặt mà không thấu suốt, có tai mà không nghe thấu, có chế độ mà không giữ đúng, có kỷ luật mà không nắm vững, kết quả là những người xấu, những cán bộ kém tha hồ tham ô, lãng phí... bệnh quan liêu đã áp ủ, dung túng, che chở cho nạn tham ô, lãng phí”. Vì vậy, muốn trừ sạch nạn tham ô, lãng phí, thì trước mắt phải khắc phục bệnh quan liêu.

Ngoài ra, TTHCM còn tạo ra môi trường xã hội lành mạnh. Một mặt để mọi thành viên trong xã hội trao đổi những kinh nghiệm và sáng kiến hoạt động lao động, gắn bó và đoàn kết với nhau. Mặt khác để mọi người vừa thi đua với nhau vừa giúp đỡ nhau trong lao động sản xuất nhằm tạo ra của cải vật chất dồi dào cho gia đình và xã hội.

Ngày nay, chúng ta đang thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Trên cả nước, đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của xã hội. Tuy nhiên chúng ta cần tổ chức thêm nhiều phong trào

- Sự nghiệp cứu nước của Người đã xoá bỏ tất cả những tủi nhục nô lệ đè nặng trên đầu dân tộc ta trong gần một thế kỷ. Lần đầu tiên trong lịch sử Việt Nam, dưới ngọn cờ bách chiến bách thắng Hồ Chí Minh, Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân ta xoá bỏ được mọi hình thức áp bức, bóc lột và xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước. Sự nghiệp cách mạng vĩ đại và phẩm chất đạo đức cao quý đã thống nhất làm một ở Hồ Chí Minh.

- Trong lòng nhân dân thế giới Chủ tịch Hồ Chí Minh là bất diệt.

+ Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hoà Angiêri: “... cuộc chiến đấu của Người sẽ là kim chỉ nam cho tất cả các dân tộc đang đấu tranh, cho thanh niên và cho các nhà lãnh đạo trên toàn thế giới” (Bumêdiên).

+ Tên tuổi của Đồng chí Hồ Chí Minh sẽ mãi mãi gắn bó với những hành động cao cả nhất và những ước mơ cao quý nhất của nhân loại” (trích điện văn của Ủy ban toàn quốc của Đảng Cộng sản Mỹ).

+ “Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày nay là ngôi sao trên bầu trời của cách mạng xã hội chủ nghĩa, của các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc, đang chỉ đường cho chúng ta bằng ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Trong sự nghiệp của chúng ta, nhất định Người sẽ sống mãi” (R. Arizmendi Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Uruguay).

như vậy trong tương lai, không chỉ vì sự tồn tại và phát triển bền vững của đất nước mà còn để TTHCM mãi mãi tồn tại trong mỗi con người chúng ta, để đất nước ta luôn luôn mang trong mình tư tưởng vĩ đại chân chính ấy.

C. Giá trị thời đại của tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp xây dựng nước ta hiện nay

- Trước hết cần làm rõ quan niệm về thời đại hiện nay là gì. Đây là một vấn đề lớn có ý nghĩa thời sự cấp thiết, vì nó có tác động trực tiếp đến việc định hướng quan điểm phát triển của nhiều nước, nhất là những nước chưa qua giai đoạn phát triển chủ nghĩa tư bản như Việt Nam. Với phát hiện của Mác về lịch sử tiến hóa của nhân loại là lịch sử đấu tranh giai cấp, thời đại đã được xác định theo bước tiến của các phương thức sản xuất gắn với các chế độ xã hội. Với quan niệm duy vật về lịch sử và khẳng định quá trình phát triển của nhân loại diễn ra trong đấu tranh giai cấp và hình thành các phương thức sản xuất, rõ ràng Mác đã giúp chúng ta một định hướng đúng đắn về phương pháp luận trong việc đi tìm định nghĩa về thời đại. Với thành công của Cách mạng Tháng Mười Nga, Lê-nin là người đầu tiên đặt mốc mới cho thời đại hiện nay là thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.

- Tiếp theo Mác, Lê-nin vạch ra những đường nét cơ bản để xác định thời đại mới chứ chưa thể thấy rõ thời đại ấy sẽ diễn ra như thế nào khi thế giới không chỉ có các nước tư bản phát triển mà còn số lớn các nước kém phát triển với hàng tỷ người trên trái đất chưa biết chủ nghĩa tư bản là gì. Phải đến Hồ Chí Minh, vấn đề thời đại mới thấy rõ nét và bao quát hơn, được bổ sung những nhận định mới rất cơ bản, bao gồm không chỉ các nước tư bản phát triển mà toàn thể nhân loại cần lao trên khắp hành tinh, trong đó có số lớn các nước lạc hậu chưa qua phát triển chủ nghĩa tư bản như Việt Nam, dù cho tên gọi về thời đại vẫn giữ nguyên.

- Việc khẳng định ý nghĩa và giá trị thời đại của tư tưởng Hồ Chí Minh ngày càng thể hiện rõ tầm cao trí tuệ cũng như giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh đã vượt qua biên giới Việt Nam đến với nhiều quốc gia dân tộc có hoàn cảnh như Việt Nam trong đấu tranh vì hòa bình và tiến bộ của nhân loại. Phát hiện của Hồ Chí Minh về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở những nước chưa phát triển như Việt Nam, không chỉ là đấu tranh giai cấp mà trước hết và trên hết phải tạo ra công ăn việc làm cho người lao động, làm sao cho dân giàu, nước mạnh, nhân dân được tự do, hạnh phúc. Đó là con đường phấn đấu lâu dài, gian khổ, liên tục trên mọi phương diện từ kinh tế, chính trị đến văn hóa và xã hội, y tế và giáo dục.

I, Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân

1, Xây dựng nhà nước thể hiện quyền là chủ và làm chủ nhân dân

- Hồ Chí Minh có quan điểm nhất quán về xây dựng một nhà nước mới ở Việt Nam là một nhà nước do nhân dân lao động làm chủ. Đây là quan điểm cơ bản nhất của Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do Người sáng lập. Quan điểm đó xuyên suốt, có tính chi phối toàn bộ quá trình hình thành và phát triển của Nhà nước cách mạng ở Việt Nam.

Dân chủ trong xã hội Việt Nam được thể hiện trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Trong đó, dân chủ thể hiện trên lĩnh vực chính trị là quan trọng nhất và được biểu hiện tập trung trong hoạt động của Nhà nước, bởi vì quyền lợi của nhân dân được biểu hiện tập trung trong hoạt động của Nhà nước với tư cách nhân dân có quyền lực tốt cao. Hồ Chí Minh khẳng định cả trên quan điểm lẫn trên thực tế việc khi có Nhà nước mới Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - nhân dân cử ra, tổ chức nên bộ máy nhà nước cũng như toàn bộ hệ thống chính trị

(Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh trang 204)

2. Về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân

- Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn, sâu sắc, định hướng cho việc xây dựng Nhà nước kiểu mới ở Việt Nam. Học tập và quán triệt tư tưởng này để xây dựng Nhà nước ngang tầm nhiệm vụ của giai đoạn cách mạng mới là hết sức cần thiết.

- Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân đang tích cực thực hiện nhiệm vụ xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nhà nước đó được xây dựng trên nền tảng lý luận Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và những điều kiện thực tế hiện nay của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, thời kỳ, mở cửa, hội nhập quốc tế, thực hiện Cương Lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa CNXH

- Tư tưởng về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân của Hồ Chí Minh thể hiện qua những quan điểm sau:

+ Hồ Chí Minh cho rằng Nhà nước là đầy tớ chung của dân, cán bộ làm việc không phải là để thăng quan, phát tài. Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ.

“*“Chính phủ Cộng hòa Dân chủ là gì ? Là đày tớ chung của dân, từ Chủ tịch toàn quốc đến làng. Dân là chủ thì Chính phủ phải là đày tớ. Làm việc ngày nay không phải là để thăng quan, phát tài. Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ. Nhưng khi dân dùng đày tớ làm việc cho mình thì phải giúp đỡ Chính phủ. Nếu Chính phủ sai thì phải phê bình, phê bình nhưng không phải là chửi.”*

(Hồ Chí Minh, Bài nói chuyện với các đại biểu thân sĩ trí thức, phú hào tỉnh Thanh Hóa, ngày 20/2/1947)

+ Nhà nước phải đặt lợi ích dân chúng lên trên hết, trước hết; phải gần gũi dân, hiểu biết dân, học hỏi dân; phải thật thà thực hành phê bình và tự phê bình; phải làm kiểu mẫu: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

“*Phải đặt lợi ích dân chúng lên trên hết, trước hết.
Phải gần gũi dân, hiểu biết dân, học hỏi dân.
Phải thật thà thực hành phê bình và tự phê bình.
Phải làm kiểu mẫu: Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.*”

Hồ Chí Minh

(5/7/2015https://vi.wikipedia.org/wiki/T%C6%B0_t%C6%B0%E1%BB%9Fng_H%E1%BB%93_Ch%C3%AD_Minh)

- Bản chất đặc trưng của Chủ Nghĩa Xã Hội được thể hiện tập trung ở mục tiêu của nó là nâng cao đời sống nhân dân. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm làm sao cho dân ăn no, mặc ấm, được học hành, chữa bệnh, giải trí,... Rõ ràng, Chủ tịch Hồ Chí Minh lấy mục đích nâng cao đời sống cho nhân dân làm trung tâm chi phối mọi hoạt động kinh tế của Đảng và Chính phủ.

- Trong tư duy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nông nghiệp có vai trò đặc biệt quan trọng đối với nền kinh tế nước ta, cũng như đối với việc nâng cao đời sống của nhân dân. Trong Thư gửi điền chủ nông gia Việt Nam, ngày 19/4/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Việt Nam là nước sống về nông nghiệp. Nền kinh tế của ta lấy canh nông làm gốc. Trong công cuộc xây dựng nước nhà, Chính phủ trông mong vào nông dân, trông cậy vào nông nghiệp một phần lớn. Nông dân ta giàu thì nước ta giàu. Nông nghiệp ta thịnh thì nước ta thịnh!”.

- Vào những năm đất nước bước vào giai đoạn chuẩn bị cho nhiệm vụ thực hiện các kế hoạch dài hạn công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Muốn phát triển công nghiệp, phát triển kinh tế nói chung, phải lấy việc phát triển nông nghiệp làm gốc, làm chính”. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt nông nghiệp trong mối quan hệ hữu cơ với các ngành kinh tế khác và xem nó như một bộ phận cấu thành trong chỉnh thể nền kinh tế quốc dân. Theo Người, công nghiệp và nông nghiệp giúp đỡ lẫn nhau và cùng phát triển như hai chân đi khỏe và đi đều thì tiến bước sẽ nhanh và chóng đi đến mục tiêu.

- Từ năm 1945-1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần nhằm phát triển kinh tế, phục vụ cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nền kinh tế nhiều thành phần, Đại hội VI của Đảng với đường lối đổi mới toàn diện, đã chủ trương phát triển nền kinh tế nhiều thành phần tạo điều kiện cho lực lượng sản xuất phát triển. Nghị quyết Đại hội VII của Đảng còn chỉ rõ: “Chúng ta chủ trương thực hiện nhất quán chính sách kinh tế nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa”. Đại hội VII còn xác định 5 thành phần kinh tế ở nước ta là: Kinh tế quốc doanh, kinh tế tập thể, kinh tế cá thể, kinh tế tư bản tư nhân và kinh tế tư bản Nhà nước,... trong đó, thành phần kinh tế quốc doanh “thực hiện vai trò chủ đạo và chức năng của một công cụ quản lý vĩ mô của Nhà nước”. Đại hội VIII của Đảng một lần nữa khẳng định: “Thực hiện nhất quán, lâu dài chính sách phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần”. Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về nền kinh tế nhiều thành phần, sau hơn 20 năm đổi mới, nền kinh tế nước ta đã đạt được những thành tựu rất quan trọng.

(Nguyễn Văn Luận <http://www.mattran.org.vn/home/thongtinCTMT/so%2082/HCM.htm>)

II, Quan điểm của Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa bản chất giai cấp công nhân với tính nhân dân và tính dân tộc của Nhà nước

1. Bản chất của giai cấp công nhân

- Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được coi là Nhà nước của dân, do dân, vì dân nhưng tuyệt nhiên nó không phải là “ Nhà nước toàn dân “, hiểu theo nghĩa nhà nước phi giai cấp. Nhà nước bao giờ và ở đâu cũng mang bản chất của một giai đoạn nhất định. Nhà nước Việt Nam mới, theo quan điểm của Hồ Chí Minh, là một Nhà nước mang bản chất công nhân. Vì:

- + Một là, Nhà nước do Đảng Cộng sản lãnh đạo
- + Hai là, bản chất giai cấp của Nhà nước ta thể hiện ở định hướng xã hội chủ nghĩa của sự phát triển đất nước.

- + Ba là ,bản chất giai cấp công nhân của Nhà nước ta thể hiện ở nguyên tắc tổ chức và hoạt động cơ bản của nó là nguyên tắc tập trung dân chủ

2. Bản chất giai cấp công nhân thống nhất với tính nhân dân,tính dân tộc của Nhà nước

Hồ Chí Minh là người giải quyết rất thành công mối quan hệ giữa các vấn đề giai cấp –dân tộc trong xây dựng Nhà nước Việt Nam mới. Người đã giải quyết hài hòa ,thống nhất giữa bản chất giai cấp với tính nhân văn ,tính dân tộc.

III. Xây dựng nhà nước có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ

Hồ Chí Minh đã sớm thấy được tầm quan trọng của Hiến pháp và pháp luật trong quản lý xã hội .Chỉ một ngày sau khi đọc bản Tuyên ngôn độc lập,trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời , Hồ Chí Minh đã đề nghị tổ chức Tổng tuyển cử càng sớm càng tốt để lập Quốc hội rồi từ đó lập ra Chính phủ và các cơ quan ,bộ máy chính thức khác của Nhà nước mới.Có được một Nhà nước hợp hiến,thể hiện quyền lực tối cao của nhân dân như vậy thì nước ta mới có cơ sở pháp lý vững chắc để làm việc với quân Đồng minh, mới có một quan hệ quốc tế bình đẳng ,mới thiết lập được một cơ chế quyền lực hợp pháp theo đúng thông lệ của một Nhà nước pháp quyền hiện đại.

IV. Xây dựng nhà nước trong sạch ,hoạt động hiệu quả

Để xây dựng một Nhà nước pháp quyền vững mạnh ,vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ ,công chức được Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm.Nói một cách tổng quát nhất về yêu cầu đối với đội ngũ này ,theo Hồ chí Minh ,đó là những người vừa có đức ,vừa có tài, trong đó đức là gốc ,đội ngũ này được tổ chức hợp lý ,có hiệu quả

-Yêu cầu của Hồ Chí Minh để xây dựng đội ngũ cán bộ ,công chức là:

- + Một là, tuyệt đối trung thành với cách mạng
- + Hai là, hăng hái, thành thạo công việc, giỏi chuyên môn, nghiệp vụ
- + Ba là, phải có mối quan hệ mật thiết với nhân dân
- + Bốn là, cán bộ, công chức phải là những người dám phụ trách, dám quyết đoán, dám chịu trách nhiệm, nhất là trong những tình huống khó khăn, thắng không kiêu,bại không nản

+ Năm là, phải thường xuyên tự phê bình và phê bình, luôn luôn có ý thức và hành động vì sự lớn mạnh, trong sạch của Nhà nước.

-Kiến toàn bộ máy hành chính Nhà nước

+ Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề này đòi hỏi chú trọng cái cách và xây dựng, kiến toàn bộ máy hành chính nhà nước, bảo vệ một nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh. Muốn vậy, phải đẩy mạnh cải cách nền hành chính theo hướng dân chủ, trong sạch, vững mạnh, phục vụ đắc lực và hiệu quả đối với nhân dân. Kiên quyết khắc phục thói quan liêu, hách dịch, cửa quyền, gây phiền hà, sách nhiễu, tham nhũng,...

-Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước

+ Trong giai đoạn hiện nay, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước thể hiện ở những nội dung như: Lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng và phát huy vai trò quản lý Nhà nước; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, lãnh đạo bằng đường lối, bằng tổ chức, bộ máy của Đảng thông cơ quan nhà nước,... Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ trong hệ thống chính trị trên cơ sở bảo đảm chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Nhà nước theo luật định. Bản chất, tính chất của nhà nước ta gắn liền với vai trò, trách nhiệm của Đảng cầm quyền, do đó, đến lượt Đảng, một tiền đề tất yếu đặt ra là sự trong sạch, vững mạnh của Đảng Cộng sản Việt nam chính là yếu tố quyết định cho thành công của công việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh

-Bối cảnh trong nước Đại hội VI của Đảng (năm 1986) đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước. Việt Nam chính thức bước vào thời kỳ đổi mới. Việt Nam kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tiếp tục đi theo con đường mà Hồ Chí Minh đã lựa chọn. Thực hiện đường lối đổi mới đất nước ở Việt Nam có những đặc điểm chủ yếu sau đây:

+ Một là: đất nước đã thu được những thành tựu cơ bản. Đất nước trải qua hàng chục năm chiến tranh khốc liệt để lại hậu quả nặng nề; các thế lực phản động chống phá quyết liệt nhằm phủ nhận thành quả cách mạng Việt Nam khiến đất nước lâm vào cuộc khủng hoảng kinh tế-xã hội. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đất nước ta đã vượt qua được những thử thách đó, đã thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế-xã hội, bước vào thời kỳ đẩy mạnh công

nghiệp hóa, hiện đại hóa. Hiện nay, Việt Nam đang xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Việt Nam đang chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, mở cửa, sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển. Trong những năm đổi mới, nền kinh tế của đất nước tiếp tục phát triển với nhịp độ cao so với các nước khác trong khu vực. Tình hình chính trị của đất nước luôn luôn giữ được ổn định. Tình hình xã hội có tiến bộ. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện. Vị thế của đất nước không ngừng được nâng cao trên trường quốc tế. Thế và lực của đất nước ta mạnh lên rất nhiều so với những năm trước đổi mới cho phép nước ta tiếp tục phát huy nội lực kết hợp với tranh thủ ngoại lực để phát triển nhanh và bền vững, trước mắt phấn đấu đến năm 2020 về cơ bản làm cho Việt Nam trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại; nguồn lực con người, năng lực khoa học và công nghệ, kết cấu hạ tầng, tiềm lực kinh tế, quốc phòng, an ninh được tăng cường...

+ Hai là: Việt Nam đang đứng trước cơ hội lớn và thách thức lớn đan xen nhau. Sự nghiệp đổi mới của nước ta trong những năm tới, có cơ hội lớn để phát triển của đất nước. Đó là lợi thế so sánh để phát triển do nhiều yếu tố, trong đó yếu tố nội lực là hết sức quan trọng. Những cơ hội tạo cho đất nước ta có thể đi tắt, đón đầu, tiếp thu nhanh những thành tựu của cách mạng khoa học và công nghệ trên thế giới. Thực hiện đường lối ngoại giao Hồ Chí Minh, quan hệ đối ngoại rộng mở và tăng cường hợp tác quốc tế theo phương châm độc lập tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, hợp tác các bên đều có lợi trên cơ sở tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của mỗi quốc gia-dân tộc là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Mặt khác, chúng ta rút ra được nhiều bài học từ cả những thành công và yếu kém của gần hai chục năm tiến hành sự nghiệp đổi mới để đẩy mạnh sự nghiệp cách mạng, nhất là trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Những thành tựu và thời cơ đã cho phép nước ta tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, đưa Việt Nam trở thành một nước công nghiệp, tiếp tục ưu tiên phát triển lực lượng sản xuất, đồng thời xây dựng quan hệ sản xuất phù hợp theo định hướng xã hội chủ nghĩa, phát huy hơn nữa nội lực. Đồng thời Đảng và Nhà nước ta tranh thủ nguồn lực bên ngoài và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế để phát triển nhanh, có hiệu quả và bền vững; tăng trưởng kinh tế đi liền với phát triển văn hóa, từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ và cải thiện môi trường; kết hợp

phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường an ninh quốc phòng. Tuy vậy, chúng ta cũng đang đứng trước những thách thức, nguy cơ hay những khó khăn lớn trên con đường phát triển của đất nước. Nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa phải được đề phòng không những ở việc xây dựng và thông qua cương lĩnh, đường lối, chủ trương, nghị quyết, pháp luật của Đảng và Nhà nước mà còn ở trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ kinh tế-xã hội. Nạn tham nhũng, tệ quan liêu cũng như sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đã và đang cản trở việc thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, gây bất bình và làm giảm niềm tin trong nhân dân. Các thế lực phản động không ngừng tìm mọi cách thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình", chống phá sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Đề tài 2:

I. Thực trạng đạo đức lối sống sinh viên hiện nay

1. Những ảnh hưởng tích cực

- Đi vào nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, một nền đạo đức mới đã và đang hình thành cùng với công cuộc của Đảng là nguồn động lực quan trọng của công cuộc phát triển đất nước. Đó là nền đạo đức vừa phát huy những giá trị truyền thống dân tộc như: yêu nước, thương người, nghĩa tình trọn vẹn, cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư với những yêu cầu mới, những nội dung đó là đòi hỏi của dân tộc và thời đại. Nhờ đó phần lớn sinh viên, thanh niên tri thức vẫn giữ được lối sống tình nghĩa, trong sạch, lành mạnh; khiêm tốn, luôn cần cù và sáng tạo trong học tập; sống có bản lĩnh có chí lập thân, lập nghiệp, năng động nhạy bén, dám đối mặt với những khó khăn, thách thức; dám chịu trách nhiệm, không ỷ lại, trây lười; luôn gắn bó với nhân dân, đồng hành cùng dân tộc phấn đấu cho sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

- Thứ nhất: là những con người năng động, sáng tạo. Chính sinh viên những người tiên phong trong mọi công cuộc cải cách, đổi mới về kinh tế, giáo dục... Trong đầu họ luôn đầy ắp các ý tưởng độc đáo và thú vị, và họ tận dụng mọi cơ hội để biến các ý tưởng ấy thành hiện thực. Không chỉ chờ đợi cơ hội đến, họ còn tự mình tạo ra cơ hội. Đã có nhiều sinh viên nhận được bằng phát minh, sáng chế; và không ít trong số những phát minh ấy được áp dụng, được biến thành những sản phẩm hữu ích trong thực tiễn. Với thế mạnh là được đào tạo vừa toàn diện vừa chuyên sâu, sinh viên có mặt trong mọi lĩnh vực của đời

sống kinh tế, xã hội của đất nước. Trong học tập sinh viên không ngừng đổi mới phương pháp học sao cho lượng kiến thức họ thu được là tối đa. Không chờ đợi, thụ động, dựa vào thời cô, họ tự mình đọc sách, nghiên cứu, lấy những thông tin, tài liệu từ mọi nguồn. Phần lớn sinh viên đều có khả năng thích nghi cao với mọi môi trường sinh sống và học tập. Họ không chỉ học ở một phạm vi hẹp ở trường, lớp; giới trẻ hiện nay luôn phát huy tinh thần học tập ở mọi lúc, mọi nơi. Không chỉ lĩnh hội tri thức của nhân loại, sinh viên còn tiếp thu những cái hay, cái đẹp trong mọi lĩnh vực khác như văn hóa, nghệ thuật... Sự năng động của sinh viên còn được thể hiện ở việc tích cực tham gia các hoạt động xã hội như y tế, từ thiện... Ngoài giờ học, những sinh viên tuyến truyền việc hiến máu nhân đạo lại ngược xuôi đi lại mang kiến thức về hiến máu đến mọi nơi, mọi nhà... bằng sự năng động sinh viên luôn cập nhật thông tin, kiến thức làm mới mình phù hợp với sự thay đổi và phát triển của xã hội. Rõ ràng năng động và sáng tạo là những ưu điểm nổi bật có ở mỗi sinh viên thời đại mới.

- Thứ hai: táo bạo và tự tin. Sinh viên dám làm, dám nghĩ, dám chịu thử thách. Các ý tưởng độc đáo không chỉ nằm trong suy nghĩ mà luôn được thử nghiệm trong thực tế. Có thể thành công hoặc thất bại, song họ không hề chùn bước. Với họ mỗi lần thất bại lại làm họ tự tin hơn nhiều kinh nghiệm hơn. Đứng trước cha anh họ luôn tự tin vào chính mình. Họ tin rằng với những tri thức mình có trong tay với những gì họ đã, đang và sẽ làm các bậc cha anh sẽ tự hào về họ. Tự tin nhưng không kiêu đó chính là sinh viên Việt Nam. Phần lớn sinh viên đều rất khiêm tốn, họ không bao giờ nghĩ rằng như thế là mình đã hơn các bậc tiền bối. Trong suy nghĩ của họ họ còn thiếu nhiều lắm, nhất là kinh nghiệm và sự từng trải. Chính vì thế khi quyết định một điều gì sinh viên không bao giờ quên hỏi ý kiến của những người xung quanh, đặc biệt là bậc cha chú của mình. Và khi đã nhận được sự ủng hộ của lớp người đi trước, họ thêm tự tin thực hiện ý định của mình. Táo bạo song sinh viên không hề liều lĩnh. Trước khi thực hiện một việc gì đó họ luôn tính toán, xem xét vấn đề một cách thận trọng. Nói rằng táo bạo, nghĩa là trước đó chưa có ai dám làm, dám thử nghiệm họ là người đầu tiên thực hiện, chứ không phải họ đâm đầu thực hiện một việc mà họ không biết tỉ lệ thành công của mình. Khi cảm thấy mình có đủ điều kiện cần thiết, họ mới bắt tay vào thực hiện. Một điều quan trọng đáng nói ở đây, đó là nếu gặp rủi ro thất bại thì họ sẵn sàng chấp nhận như một chuyện đương nhiên tất yếu sẽ xảy ra, tức là có thất bại thì thất bại ấy cũng nằm trong kế hoạch. Họ dám nhìn thẳng vào thất bại và dám vượt qua nó. Tóm lại táo bạo và tự tin là điểm rất đáng quý trong lối sống của sinh viên.

- Thứ ba: phong cách độc lập trong cuộc sống cũng như trong học tập cũng góp phần xây dựng một hình tượng đẹp về sinh viên. Không giống như sinh viên các thế hệ đi trước chỉ biết sống phụ thuộc vào gia đình, sinh viên ngày nay đã biết tự lập. Không chỉ riêng việc học tập, mà mọi vấn đề khác trong cuộc sống đều được sinh viên giải quyết trong sự chủ động. Nếu như trong quá khứ sinh viên còn chờ đợi tiền chu cấp của gia đình mỗi đầu tháng thì ngày nay mọi chuyện dường như đã khác đi rất nhiều. Họ bắt đầu tìm kiếm việc làm thêm tiền mua

sách vở hay phục vụ cho những chỉ tiêu thường ngày khác. Nhiều người không chỉ lo được cho bản thân mà còn có thể giúp đỡ những người bạn khác thiết thời hơn mình, hay giúp đỡ gia đình ngay cả khi họ vẫn còn ngồi trong giảng đường đại học. Những con người ấy thật đáng khâm phục, xứng đáng trở thành những gương mặt tiêu biểu đại diện cho sinh viên Việt Nam thời đại mới.

- Ngoài ra sinh viên Việt Nam còn được thừa hưởng một truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đó là truyền thống hiếu học. Sinh viên Việt Nam mọi thời đại luôn ham học, ham hiểu biết. Họ khao khát tìm tòi, khám phá chân trời tri thức. Họ say mê với những điều mới lạ.

- Ngày nay tuy điều kiện học đã tốt hơn cha ông nhưng sinh viên Việt Nam vẫn phải trải qua nhiều khó khăn khác để đến với chaaan trời tri thức. Có những người dù bị tật nguyền vẫn đi học như bao bạn bè cùng trang lứa khác, họ không những tàn mà không phế mà còn trở thành những sinh viên giỏi, làm được nhiều điều cho gia đình đất nước. Có những người dù gia đình gặp nhiều khó khăn bất hạnh khiến họ phải bôn ba kiếm sống không được học hành đến nơi đến chốn vẫn mang trong mình khát vọng được chiếm lĩnh tri thức nhân loại và khi có cơ hội họ lại trở lại đi học với niềm hạnh phúc lớn lao. Ham học, ham hiểu biết chính là động lực cho việc lĩnh hội tri thức của sinh viên. Khi không thỏa mãn với những gì họ được dạy trong trường họ tự mình học thêm bên ngoài hoặc qua bạn bè khắp nơi.

2. Những ảnh hưởng tiêu cực

- Bên cạnh đó do ảnh hưởng của nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, sự bùng phát của lối sống thực dụng, chạy theo danh lợi bất chấp đạo lý đã dẫn đến những tiêu cực trong xã hội ngày càng phổ biến. Đó là: tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, bệnh cơ hội, chủ nghĩa cá nhân và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong một bộ phận cán bộ, công chức diễn ra nghiêm trọng. Đó còn là tình trạng” một bộ phận cán bộ đảng viên kể cả một số cán bộ chủ chốt yếu kém về phẩm chất và năng lực, vừa thiếu tính tiên phong gương mẫu, vừa không đủ trình độ hoàn thành nhiệm vụ”. Thêm vào đó là những biểu hiện xa rời mục tiêu của chủ nghĩa xã hội chưa được khắc phục, sự chống phá của các thế lực phản động quốc tế nhằm thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”... đã tác động không nhỏ đến đời sống đạo đức công dân, ảnh hưởng lớn đến tâm tư, tình cảm, ý chí phấn đấu của sinh viên, thanh niên tri thức. Hậu quả là đã có một bộ phận sinh viên phai nhạt niềm tin, lí tưởng, mất phương hướng phấn đấu, không có chí lập thân lập nghiệp; chạy theo lối sống thực dụng, sống thử, sống dựa dẫm thiếu trách nhiệm, thờ ơ với gia đình và xã hội, xa vào nghiện ngập hút sách; thiếu trung thực, gian lận trong thi cử, chạy điểm, chạy thầy, chạy trường, mua bằng cấp... Đây là những biểu hiện không thể coi thường.

- Chúng ta đang sống trong thời đại mới – thời đại văn minh khoa học nhất là sự phát triển vượt bậc của ngành công nghệ thông tin; nó đã làm cho cuộc sống con người ngày càng được nâng cao. Đáng tiếc là thay vào đó thì các giá trị đạo đức đang bị xói mòn bởi chủ nghĩa thực dụng, duy vật chất, kéo theo đó là cả một hệ lụy. Hơn nữa, giới trẻ ngày nay chạy theo lối sống hưởng thụ, mà họ cho là hợp thời, sành điệu; họ bỏ qua những giá trị đạo đức là nền tảng cốt yếu của con người. Vấn đề này đang là thách thức cho các nhà giáo dục cũng như những người có trách nhiệm.

II. Vận dụng những chuẩn mực đạo đức trong tư tưởng Hồ Chí Minh để xây dựng đạo đức lối sống cho sinh viên trường ta hiện nay

-Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức Cách mạng không phải chỉ dành cho những người có chức, có quyền, những người phục vụ vì nhân dân, mà tư tưởng của Người là để dành cho tất cả mọi người, những con người sống trên đất nước Việt Nam đều cần tư tưởng Hồ Chí Minh để soi sáng đạo đức, tinh thần của mình.

Trung với nước, hiếu với dân: “Trung với nước” là trung thành với sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc, nước ở đây là nước của dân, dân là chủ nhân của đất nước. Thế hệ học sinh, sinh viên là những người chủ tương lai của đất nước, nắm giữ trong tay vận mệnh đất nước, vì thế, chúng ta cần phải hiểu rõ và trân trọng hơn nữa những giá trị lịch sử mà ông cha ta để lại.

Việc giáo dục cho học sinh, sinh viên về môn lịch sử của nước ta còn gặp nhiều hạn chế, giới trẻ hiện nay cho rằng lịch sử là bộ môn rất khó học, khó nhớ và khô khan, học chỉ là để cho có chữ rất ít học sinh, sinh viên thực sự yêu thích môn lịch sử, đặc biệt là lịch sử của chính đất nước ta. Vì vậy mà việc cải cách bộ môn lịch sử, cải tiến cách dạy trong nhà trường để giúp học sinh, sinh viên tiếp cận môn lịch sử một cách dễ dàng, thân thiện hơn là một trong những cách khiến thế hệ trẻ có tình yêu với đất nước một cách sâu sắc, kể từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

Biết trân trọng lịch sử, trân trọng xương máu ông cha ta đã đổ xuống để bảo vệ đất nước Việt Nam tươi đẹp này là một cách để giúp cho ngọn lửa yêu nước của người con đất Việt luôn cháy bỏng. Tinh thần yêu nước sẽ khiến cho thế hệ học sinh, sinh viên luôn trung thành với sự nghiệp dựng nước, giữ nước của dân tộc và làm chủ đất nước mai sau. Trong sự nghiệp học tập của mình, học sinh, sinh viên cần luôn nỗ lực phấn đấu đạt thành tích tốt nhất, tham gia vào các hoạt động đội, đoàn là một bước khởi đầu có thể cống hiến cho Đảng sau này. Học tập tốt là cách tốt nhất để giúp cho đất nước ngày một phát triển đi lên, ngày càng vươn xa hơn nữa.

Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư: Đây là những phẩm chất đạo đức gắn liền với hoạt động hằng ngày của mỗi người. Học sinh, ngay từ khi bắt đầu học lớp 1, cần phải học những phẩm chất này, bởi đó là những phẩm chất nền tảng cho một học trò tốt, sinh viên giỏi về sau.

+ Cần: Học sinh cần luôn cố gắng chăm chỉ học tập, lao động có kế hoạch, hiệu quả và tự giác.

+ Kiệm: cần phải giáo dục đức tính tiết kiệm từ khi còn nhỏ. Dạy trẻ em luôn phải biết tiết kiệm những nguồn tài nguyên xung quanh ta, không được phung phí, bừa bãi. Đối với sinh viên, không được chèn lấn, không phô trương hình thức.

+ Liêm: Luôn tôn trọng của công, hoặc của dân. Không được vẽ, viết bậy vào bàn, ghế, tường trên lớp học, không phá hoại của công, không ăn cắp vặt của những người khác, phải sống trong sạch, lành mạnh.

+ Chính: cần phải học cách sống đúng đắn, thẳng thắn, không nói dối, che giấu sự việc. Trong học tập không được quay cóp, nhìn bài bạn; không sao chép ý tưởng, không được mua bằng, bán điểm; không được phép thi hộ.

+ Chí công vô tư: biết sống vì tập thể, không sống cá nhân, chỉ lo cho mỗi thân mình. Hòa đồng với bạn bè, với tập thể, không lập bè kéo phái, chia rẽ tư tưởng, dẫn đến nhiều hậu quả đáng tiếc.

Thương yêu con người, sống có tình nghĩa: Con người từ khi sinh ra cần phải học cách cho và nhận yêu thương. Tình cảm yêu thương khiến con người mở lòng, đồng cảm với nhau hơn. Học sinh, sinh viên cần biết yêu thương trước hết là những người xung quanh mình, luôn ủng hộ, bảo vệ bạn bè, những người thân quen trong bất cứ hoàn cảnh nào, không nên có thái độ thờ ơ, thiếu quan tâm đối với những người thân thiết. Sau khi biết yêu quý những người xung quanh, chúng ta sẽ có được tình cảm rộng lớn hơn nữa, đó là yêu thương, đồng cảm với những người có hoàn cảnh khó khăn hơn chúng ta.

Có tinh thần quốc tế trong sáng:

+ Trong thời đại đất nước mở cửa, khoa học, công nghệ hiện đại, phát triển không ngừng, việc thế hệ trẻ Việt Nam giao lưu với các nước bạn khác ngày càng dễ dàng hơn. Tinh thần quốc tế trong sáng thực chất là chủ nghĩa yêu nước gắn liền với chủ nghĩa quốc tế vô sản, không nên có tư tưởng dân tộc chủ nghĩa hẹp hòi, biệt lập, kì thị chủng tộc.

+ Giới học sinh, sinh viên Việt Nam cần phải có nhiều hơn nữa những hội thảo, meeting gặp gỡ bạn bè quốc tế, giao lưu học hỏi, cùng tìm hiểu nền văn hóa của nhau, để tạo nên một tinh thần hữu nghị, hợp tác, tình bạn bè thân thiết của giới trẻ giữa các nước.

-Chăm lo giáo dục lý tưởng cách mạng:

+ Lý tưởng cách mạng mà Bác Hồ quan tâm giáo dục cho thế hệ trẻ chính là mục tiêu, con đường cách mạng Việt Nam: Độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội. Đây cũng là lý tưởng của người khi tiếp thụ chân lý khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác- Lênin trở thành người công sản Việt Nam đầu tiên, sau hơn 10 năm trải nghiệm cuộc sống trên khắp các châu lục, lao động, hoạt động trong phong trào công nhân quốc tế và các dân tộc bị áp bức để tìm ra con đường cứu nước, cứu dân là giải phóng tiến lên chủ nghĩa xã hội. Điểm nổi bật trong giáo dục lý tưởng cho thế hệ trẻ là cùng với việc nêu cao lý tưởng,

quyết tâm phấn đấu cho giải phóng dân tộc và chủ nghĩa xã hội, chủ tịch Hồ Chí Minh nêu gương bằng chính cuộc đời hoạt động cách mạng, chịu mọi gian khó hi sinh, đồng cam cộng khổ với đồng bào, đồng chí. Bác Hồ cho rằng, thực tiễn đấu tranh cách mạng là trường học giáo dục lý tưởng cách mạng là tinh thần và quyết tâm hành động thực tiễn lý tưởng, quyết tâm phấn đấu cho lý tưởng thì như người dạy thanh niên:

“Không có việc gì khó

Chỉ sợ lòng không bền

Đào núi và lấp biển

Quyết chí ắt làm nên.”

+ Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở chúng ta, cán quan tâm giáo dục thế hệ trẻ hiểu biết sâu sắc rằng, vì lý tưởng cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và chủ nghĩa xã hội mà những chiến sĩ cộng sản tiền bối và biết bao đảng viên cộng sản, lớp lớp đoàn viên thanh niên đã cộng hiến trọn đời hi sinh bao xương máu. Đối với chủ tịch Hồ Chí Minh, giáo dục lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ không phải là cái gì quá cao xa mà là gần gũi, giản dị, dễ thấy. Chẳng hạn, người quan niệm chủ nghĩa xã hội là dân giàu, nước mạnh. Trong chủ nghĩa xã hội ai cũng phải làm việc có năng suất, chất lượng và hiệu quả. Đối với người già ốm đau thì được xã hội chăm lo nhưng không chấp nhận lười biếng, lười lao động, lười học tập. Phải giáo dục cho mọi người ý thức cần kiệm liêm chính, làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, ai không làm thì không hưởng.

-Bồi dưỡng rèn luyện đạo đức:

+ Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm rèn luyện, bồi dưỡng đạo đức cách mạng cho thế hệ trẻ giúp họ phấn đấu vươn lên trong học tập, công tác, chiến đấu, trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc, trở thành con người phát triển toàn diện, người chủ xứng đáng của đất nước.

+ Giáo dục đạo đức cho thế hệ trẻ, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu thanh niên phải thấm nhuần tinh thần làm chủ nước nhà và phải thường xuyên trau dồi, rèn luyện đạo đức cách mạng. Theo quan điểm của Bác Hồ, đạo đức cách mạng là “ trung với nước, hiếu với dân” và đạo đức cách mạng phải được thể hiện trong hành động, chỉ có hành động, hoạt động trong thực tế đấu tranh cách mạng của nhân dân thì thanh niên mới tỏ rõ được đạo đức của mình.

+ Bồi dưỡng tinh thần làm chủ và giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên, Chủ tịch Hồ Chí Minh không nói những điều chung chung mà người thường xuyên nêu những việc cụ thể, thiết thực. Bác Hồ luôn nhắc nhở thanh niên trung với nước, hiếu với dân là như thế nào, đồng thời phải luôn luôn hiếu thảo, kính trọng ông bà, cha mẹ, thương yêu mọi người trong gia đình. Giáo dục cho thanh niên biết thương dân, yêu nước, thương nhân loại bị áp bức, bóc lột

thì phải chăm lo bảo vệ lợi ích của nhân dân, đấu tranh chống sự nhiễu dân, chống chủ nghĩa cá nhân.

+ Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần III Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Bác Hồ nêu rõ: Chủ nghĩa cá nhân là việc gì cũng chỉ lo cho lợi ích riêng của mình, không liên quan đến lợi ích chung của tập thể. “Miễn là mình béo, mặc thiên hạ gầy”. Nó là mẹ đẻ ra tất cả mọi tính hư, nết xấu như: lười biếng, suy bì, kiêu căng, kèn cựa, nhút nhát, lãng phí, tham ô... Nó là kẻ thù hung ác của đạo đức cách mạng, chủ nghĩa xã hội.(Hồ Chí Minh, Toàn tập,t10,tr306).

-Dạy nghề nâng cao trình độ văn hóa kỹ thuật:

+ Nổi bật trong tư tưởng Hồ Chí Minh về bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là chăm lo xây dựng các thế hệ người Việt Nam phát triển toàn diện. Do đó, cùng với việc giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng là chăm lo đào tạo dạy nghề, nâng cao trình độ văn hóa khoa học kỹ thuật cho thanh niên. Ngay sau khi cách mạng tháng tám 1945 thành công. Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì phiên họp đầu tiên của chính phủ đã đề nghị 1 trong những công việc khẩn cấp lúc bấy giờ là diệt giặc đói, xóa nạn mù chữ. Trong ngày khai giảng năm học đầu tiên của nước Việt Nam độc lập, Bác Hồ viết thư cho học sinh khẳng định:” Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các cháu” và trong cái tết độc lập đầu tiên, trong thư gửi thanh niên và nhi đồng toàn quốc, Bác viết: “một năm khởi đầu từ mùa xuân, một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội..”, ngày 17/8/1974 trong thư gửi thanh niên, một lần nữa Bác Hồ đã khẳng định: “...Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Thật vậy nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên. Thanh niên muốn làm chủ tương lai họ xứng đáng thì ngay hiện tại phải rèn luyện tinh thần và lực lượng của mình, phải làm việc chuẩn bị cái tương lai đó...”

+ Chính vì vậy suốt cuộc đời hoạt động cách mạng Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến chăm lo giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng con người, đặc biệt là thế hệ học sinh, sinh viên. Bác coi con người nói chung và học sinh, sinh viên nói riêng là nhân tố hàng đầu, nhân tố quyết định vận mệnh của đất nước sau này. Trong xây dựng con người xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Bác quan tâm đến việc chăm lo đào tạo, giáo dục và bồi dưỡng lớp thanh niên, trong đó có lớp thanh niên trí thức – những thanh niên, sinh viên đang học tập tại các trường đại học,cao đẳng. Bác đã nhiều lần nói chuyện với sinh viên đang học tập trong

nước và sinh viên nước ngoài khi đến dự hội nghị chuyên đề sinh viên quốc tế tại Việt Nam.

+ Xuất phát từ nhiệm vụ mới của cách mạng là xây dựng chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức quan tâm phát triển sự nghiệp giáo dục, đào tạo để nâng cao trình độ văn hóa, khoa học – kỹ thuật và nghề nghiệp cho thế hệ trẻ. Theo quan điểm của Người, chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng đời sống mới thực hiện mục tiêu “dân giàu nước mạnh” còn khó khăn lâu dài hơn so với cuộc đấu tranh chống ngoại xâm, giải phóng dân tộc. Chính vì thế Bác Hồ thường căn dặn, dạy bảo thanh niên phải “ra sức học tập nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, khoa học, kỹ thuật và quân sự để cống hiến ngày càng nhiều cho Tổ quốc, cho nhân dân”. Và làm nghề gì cũng phải học, mục đích của việc học không gì khác hơn là để nâng cao năng lực, làm cho kinh tế phát triển, chiến đấu thắng lợi, đời sống nhân dân ngày càng được ấm no, tươi vui.

+ Tư tưởng quan trọng của Hồ Chí Minh về việc học tập của thế hệ trẻ là giáo dục cho họ học để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân làm cho nước nhà giàu mạnh và để làm tròn trách nhiệm của người chủ tương lai đất nước. Vì thế, thanh niên phải học nữa, học mãi, bởi vì “nếu không chịu khó học tập thì không tiến bộ. Không tiến bộ là thoái hóa. Xã hội càng đi tới, công việc càng nhiều, máy móc càng tinh xảo. Mình mà không chịu học thì lạc hậu, mà lạc hậu là bị đào thải, tự mình đào thải mình”(Hồ Chí Minh, Toàn tập, t9,tr554).

+ Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, việc bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau phải chăm lo bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ cốt cán, bởi “đó là quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta”. Chủ tịch Hồ Chí Minh di chúc nhấn mạnh rằng, những chiến sĩ trẻ tuổi trong các lực lượng vũ trang nhân dân và thanh niên xung phong đều đã được rèn luyện trong chiến đấu và đều tỏ ra dũng cảm. Đảng và Chính phủ cần chọn một số ưu tú nhất, cho các cháu ấy đi học thêm các ngành, các nghề, để đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc.

Một số tài liệu tham khảo

1. Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB chính trị quốc gia – sự thật, 2013
2. Hồ Chí Minh: toàn tập, NXB chính trị quốc gia, 1995
3. Luanvan.com
4. Nguoiconyeunuoc.wordpress.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do- Hạnh phúc

-----o0o-----

BIÊN BẢN THẢO LUẬN NHÓM

Môn: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Ts.Gvc: Bùi Hồng Vạn

Nhóm: 4

Địa điểm thảo luận: Sân thư viện Đại học Thương Mại

Thời gian làm việc: Từ 14h đến 16h ngày 23 tháng 9 năm 2015

Thành viên tham gia:

- 1.Đỗ Thị Thu Huệ (nhóm trưởng)
- 2.Nguyễn Thị Huệ (thư kí)
- 3.Vũ Thị Huệ
- 4.Trần Văn Huy
- 5.Đinh Thị Huyền
- 6.Nguyễn Thị Huyền
- 7.Nguyễn Thị Hương
- 8.Lê Thị Hương
- 9.Lê Thị Hương (U2)
- 10.Phạm Thanh Hương
- 11.Hà Thế Nhân

Nội dung thảo luận: Họp bàn thảo, dựng đề cương, tìm tài liệu phục vụ cho bài thảo luận.

Nhóm trưởng đọc lại 2 đề tài cần thảo luận cho cả nhóm. Sau đó nhóm trưởng cùng các thành viên đưa ra ý tưởng và lần lượt đóng góp ý kiến. Cuối cùng triển khai và thực hiện công việc

Ngoài ra, các thành viên có ý tưởng gì hay hoặc còn vấn đề gì thắc mắc có thể đăng lên trang của cả nhóm trên Facebook để mọi người cũng bàn thảo